TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 52/2023/HNGĐ-ST Ngày 07-9-2023 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng;

Bà Đặng Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 706/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 773/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị H, trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn T, trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 6 năm 2023 và các bản tự khai của nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Chị H xây dựng hạnh phúc với anh Trần Văn T do tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 7 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống cùng với bố mẹ anh T tại thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng nhiều lần xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh T chơi bời cờ bạc nợ nần cá nhân, chị và gia đình nhiều lần phải trả nợ cho anh T và khuyên can cho anh cơ hội để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh không thay đổi, vẫn chơi bời, nợ nần. Chị và gia đình bất lực không còn biện pháp gì để ngăn cản anh . Vợ chồng mâu thuẫn chị đã sống ly thân với anh T. Chị xét không còn tình cảm với anh T. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Văn T. Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là Trần Phạm Thanh T , sinh ngày 25 tháng 12 năm 2012 và Trần Gia H , sinh ngày 07 tháng 02 năm 2016. Ly hôn chị đề nghị được 02 nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn T đã được tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh không đến tòa án để giải quyết việc chị Phạm Thị Hxin ly hôn anh nên không có lời khai của anh T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Phạm Thị H đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Trần Văn T không tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn anh Trần Văn T. Về con chung: Giao con Trần Phạm Thanh T , sinh ngày 25 tháng 12 năm 2012 và Trần Gia H , sinh ngày 07 tháng 02 năm 2016 cho chị Phạm Thị H nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Trần Văn T . Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Phạm Thị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Trần Văn T. Anh T có nơi cư trú tại thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thụ lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng.

[2] Nguyên đơn chị Phạm Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 7 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng và có 02 con chung. Quá trình chung sống chị H và anh T xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cách sống không phù hợp nhau nên không tìm được tiếng nói chung. Anh T chơi bời nợ nần cá nhân , chị H và bố mẹ anh T phải trả nợ cho anh nhưng anh không tu chí . Vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị H đã sống ly thân với anh T, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án anh T không hợp tác, không có ý kiến gì về việc chị H xin ly hôn anh. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H xin ly hôn anh T là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là Trần Phạm Thanh T, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2012 và Trần Gia H, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2016. Tại đơn khởi kiện chị H đề nghị được nuôi con Trần Gia H nhường anh T nuôi con Trần Phạm Thanh T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nhưng quá trình giải quyết vụ án anh T vắng mặt và không có ý kiến gì về việc nuôi con nên không thể giao con cho anh T nuôi dưỡng. Xét thấy chị H hiện có công việc, có thu nhập, có nơi ở ổn định đảm bảo điều kiện nuôi các con và 02 cháu Huy và Thảo đều trên 7 tuổi có ý kiến đề nghị được ở với chị H. Vì vậy cần giao 02 con Trần Phạm Thanh T và Trần Gia H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 19, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Giao con Trần Phạm Thanh T, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2012 và Trần Gia H, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2016 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị H không yêu cầu Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001550 ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn Thành có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhạn